

KẾ HOẠCH
Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/1013;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Công văn số 1286/SYT-NVY ngày 08/5/2024 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố cơ sở đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành của Trung tâm Y tế huyện Sơn Tây;

Trung tâm Y tế huyện Sơn Tây xây dựng Kế hoạch thực hành Khám bệnh, chữa bệnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tạo điều kiện cho các nhân viên y tế nâng cao kinh nghiệm về thực hành và có chứng nhận về thực hành tại cơ sở khám chữa bệnh;
- Biết được nội dung, cách thức tổ chức, quy trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hành nghề;
- tăng cường kỹ năng giao tiếp, hướng dẫn, giáo dục sức khỏe của nhân viên y tế cho người bệnh và người nhà người bệnh;
- Thực hành tác phong nhanh nhẹn, thận trọng, chính xác trong khi thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật, kỹ năng chuyên môn;
- Tôn trọng, thông cảm và tận tình phục vụ người bệnh;
- Áp dụng được kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở và lâm sàng vào giải quyết các vấn đề sức khỏe, các bệnh lý ở người bệnh;
- Thực hiện tốt công tác sơ cứu, cấp cứu và điều trị bệnh phù hợp với vai trò chức danh nghề nghiệp;
- Giao tiếp và phối hợp tốt với người bệnh, người thân, đồng nghiệp và cộng đồng.

2. Yêu cầu:

2.1. Về đạo đức:

- Tuân thủ các quy định pháp lý và chuẩn đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe người bệnh;

- Tôn trọng và thông cảm với người bệnh và thân nhân người bệnh;
- Tự nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của bản thân để không ngừng học hỏi nâng cao trình độ;
- Khiêm tốn và sẵn sàng tiếp nhận phản hồi từ đồng nghiệp và người bệnh để cải thiện bản thân;
- Trung thực báo cáo những sai sót của bản thân và của hệ thống y tế trong thực hành nghề nghiệp.

2.2. Về năng lực:

- Tuân thủ các chuẩn mực đạo đức về nghề nghiệp, lấy người bệnh làm trung tâm;
- Tự xây dựng kế hoạch học tập, tham gia các hoạt động khoa học về chuyên môn, hội thảo...
- Tham gia làm việc nhóm; phối hợp tốt trong công việc, ứng dụng cách vận hành và các yếu tố liên quan để mang lại kết quả tốt nhất cho người bệnh;
- Phát hiện những sai sót trong hệ thống y tế; đưa ra những giải pháp, quy trình để giảm thiểu sai sót, giảm chi phí, tăng hiệu quả điều trị;
- Giao tiếp tốt và hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và cộng đồng;
- Áp dụng đúng và cập nhật liên tục kiến thức y khoa để nâng cao hiệu quả trong điều trị, chăm sóc người bệnh;
- Chăm sóc, điều trị và phòng ngừa cho người bệnh theo đúng phác đồ điều trị;
- Thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật theo quy trình chuẩn đã được Bộ Y tế, Sở Y tế hoặc Trung tâm Y tế ban hành.

II. ĐỐI TƯỢNG, SỐ LƯỢNG NGƯỜI THỰC HÀNH

1. Đối tượng

- Bác sĩ: Bác sĩ y khoa, bác sĩ Y học cổ truyền, bác sĩ Y học dự phòng.
- Y sĩ: Y sĩ đa khoa, y sĩ Y học cổ truyền.
- Điều dưỡng: Đại học, cao đẳng, trung cấp.
- Hộ sinh: Đại học, cao đẳng, trung cấp.
- Kỹ thuật y: Kỹ thuật xét nghiệm y học, kỹ thuật hình ảnh y học.

2. Số lượng người thực hành

10 người/lượt

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THỰC HÀNH ĐỂ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ

1. Thời gian thực hành

1.1. Bác sĩ: Thực hành 12 tháng, trong đó:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 09 tháng;

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu 03 tháng.

1.2. Y sĩ: Thực hành 09 tháng, trong đó:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 09 tháng;

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu 03 tháng.

1.3. Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y: Thực hành 06 tháng, trong đó:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 05 tháng;

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu 01 tháng.

(Chi tiết thực hành cụ thể theo phụ lục đính kèm)

2. Địa điểm thực hành

- Các Khoa lâm sàng, cận lâm sàng, Trạm Y tế trực thuộc Trung tâm Y tế huyện;

- Một số chuyên khoa còn thiếu như: Hồi sức cấp cứu, TMH, RHM, mắt, da liễu... thực hành tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.

(Chi tiết cụ thể theo phụ lục đính kèm)

IV. BẢO LƯU KẾT QUẢ THỰC HÀNH

1. Trung tâm Y tế có trách nhiệm đảm bảo người thực hành được làm việc theo chế độ làm việc của Trung tâm hoặc của Trạm y tế xã. Trong quá trình thực hành vì lý do sức khỏe hoặc trường hợp bất khả kháng thì người thực hành được tạm dừng thực hành trong thời gian tối đa 12 tháng và được bảo lưu các kết quả thực hành trước đó.

2. Việc bảo lưu kết quả thực hiện như sau:

- Người thực hành có văn bản đề nghị bảo lưu kết quả thực hành và gửi kèm theo các tài liệu chứng minh lý do đề nghị bảo lưu;

- Căn cứ đề nghị của người thực hành; người đứng đầu cơ sở khám chữa bệnh xem xét, quyết định việc bảo lưu. Trường hợp không đồng ý bảo lưu thì người đứng đầu cơ sở khám chữa bệnh phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do;

- Trong thời gian 30 ngày sau khi hết thời gian bảo lưu, nếu người thực hành không có văn bản đề nghị tiếp tục thực hành hoặc gia hạn thời gian bảo lưu thì kết quả bảo lưu không còn giá trị; tổng thời gian của các lần bảo lưu không quá 12 tháng.

V. TỔ CHỨC THỰC HÀNH

1. Tiếp nhận thực hành

a) Người thực hành phải hoàn thành các thủ tục sau và nộp về Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ và Phòng Tổ chức-Hành chính:

- Đơn đề nghị thực hành theo Mẫu 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của chính quyền địa phương *(hoặc cơ quan công tác)* trong thời gian 06 tháng gần nhất.

- Bản sao có chứng thực bằng cấp chuyên môn (theo quy định tại Điều 8 Nghị định 96/2023/NĐ-CP).

- Giấy chứng nhận sức khỏe (trong thời hạn 06 tháng) do cơ quan y tế đủ điều kiện chứng thực.

- Bản sao chứng thực căn cước công dân.

b) Sau khi nhận đơn đề nghị thực hành; nếu đồng ý tiếp nhận thì người đứng đầu hoặc người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm:

- Ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh với người thực hành theo Mẫu 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

- Gửi văn bản đăng ký danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP về cơ quan tiếp nhận công bố theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định 96/2023/NĐ-CP; trong đó phải nêu rõ thời gian bắt đầu thực hành và dự kiến thời gian kết thúc thực hành.

- Đăng tải danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh trên trang thông tin điện tử của cơ sở và trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

2. Phân công người hướng dẫn thực hành

- Việc phân công người hướng dẫn thực hành theo Mẫu 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP.

- Một người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa 05 người thực hành trong cùng một thời điểm.

3. Điều kiện đối với người hướng dẫn thực hành

a) Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn.

b) Có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành.

c) Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 36 tháng trở lên.

4. Một số trường hợp cụ thể về chức danh, phạm vi hành nghề của người hướng dẫn thực hành

a) Đối với người có văn bằng bác sỹ y khoa thì người hướng dẫn là bác sỹ với phạm vi hành nghề y khoa hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa, trừ bác sỹ y học cổ truyền, bác sỹ y học dự phòng, bác sỹ răng hàm mặt;

b) Đối với người có văn bằng bác sỹ y học dự phòng thì người hướng dẫn là bác sỹ với phạm vi hành nghề y học dự phòng hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề y khoa hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa, trừ bác sỹ y học cổ truyền, bác sỹ răng hàm mặt;

c) Đối với người có văn bằng y sỹ đa khoa thì người hướng dẫn thực hành là y sỹ với phạm vi hành nghề đa khoa hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề y khoa hoặc

bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa, trừ bác sỹ y học cổ truyền, bác sỹ y học dự phòng, bác sỹ răng hàm mặt;

d) Đối với người có văn bằng y sỹ y học cổ truyền thì người hướng dẫn thực hành là y sỹ với phạm vi hành nghề y học cổ truyền hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề y học cổ truyền;

đ) Đối với người có văn bằng điều dưỡng thì người hướng dẫn thực hành là điều dưỡng;

e) Đối với người có văn bằng hộ sinh thì người hướng dẫn thực hành là hộ sinh hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa phụ sản;

g) Đối với người có văn bằng kỹ thuật hình ảnh y học thì người hướng dẫn thực hành là kỹ thuật hình ảnh y học hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh;

h) Đối với người có văn bằng kỹ thuật xét nghiệm y học thì người hướng dẫn thực hành là kỹ thuật xét nghiệm y học hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa xét nghiệm;

i) Đối với người có văn bằng kỹ thuật phục hồi chức năng thì người hướng dẫn thực hành là kỹ thuật phục hồi chức năng hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa phục hồi chức năng;

5. Cơ sở hướng dẫn thực hành

5.1. Cơ sở hướng dẫn thực hành đối với chức danh bác sỹ:

a) Đối với bác sỹ y khoa, bác sỹ y học dự phòng: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động theo hình thức tổ chức là bệnh viện;

b) Đối với bác sỹ y học cổ truyền: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động theo hình thức tổ chức là bệnh viện và phải có phạm vi hoạt động chuyên môn về y học cổ truyền;

5.2. Cơ sở hướng dẫn thực hành đối với chức danh y sỹ:

a) Đối với y sỹ đa khoa: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động theo hình thức tổ chức là bệnh viện; phòng khám đa khoa; trạm y tế xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là trạm y tế xã);

b) Đối với y sỹ y học cổ truyền: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động theo hình thức tổ chức là bệnh viện hoặc phòng khám đa khoa hoặc trạm y tế xã. Các cơ sở này phải có phạm vi hoạt động chuyên môn về y học cổ truyền.

5.3. Cơ sở hướng dẫn thực hành đối với chức danh điều dưỡng: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động theo hình thức tổ chức là bệnh viện.

5.4. Cơ sở hướng dẫn thực hành đối với chức danh hộ sinh: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động theo hình thức tổ chức là bệnh viện hoặc nhà hộ sinh hoặc trạm y tế xã, trong đó bệnh viện, trạm y tế xã phải có phạm vi hoạt động chuyên môn về chuyên khoa sản.

5.5. Cơ sở hướng dẫn thực hành đối với chức danh kỹ thuật y:

a) Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề xét nghiệm y học: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động theo hình thức tổ chức là bệnh viện hoặc phòng khám hoặc cơ sở xét nghiệm. Các cơ sở này phải có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với nội dung thực hành của kỹ thuật xét nghiệm y học;

b) Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề hình ảnh y học: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động theo hình thức tổ chức là bệnh viện hoặc phòng khám hoặc cơ sở chẩn đoán hình ảnh. Các cơ sở này phải có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với nội dung thực hành của kỹ thuật hình ảnh y học;

c) Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề phục hồi chức năng: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động theo hình thức tổ chức là bệnh viện hoặc phòng khám hoặc cơ sở kỹ thuật phục hồi chức năng. Các cơ sở này phải có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với nội dung thực hành của kỹ thuật phục hồi chức năng.

6. Người hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành và chịu trách nhiệm nếu để người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe người bệnh; trừ trường hợp người thực hành cố ý vi phạm.

7. Sau khi hoàn thành thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm

a) Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP.

b) Đăng tải danh sách người đã hoàn thành quá trình thực hành trên trang thông tin điện tử của cơ sở hướng dẫn thực hành và trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

8. Đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành phải đảm bảo khách quan, trung thực.

VI. CHI PHÍ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

- Các học phần thực hành tại đơn vị; người thực hành chi trả cho người hướng dẫn theo quy định hiện hành;

- Riêng các học phần đăng ký thực hành tại cơ sở khác thì người thực hành phải chi trả theo quy định của cơ sở hướng dẫn thực hành.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ:

- Phối hợp với các Khoa, Phòng có liên quan triển khai thực hiện nội dung thực hành theo đúng Kế hoạch đề ra;

- Công bố cơ sở Khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo Mẫu 01 Nghị định 96/2023/NĐ-CP;

- Tham mưu cho Lãnh đạo đơn vị ký hợp đồng hợp tác với cơ sở hướng dẫn thực hành khác khi cơ sở không đủ nội dung thực hành quy định tại Điều 3 Nghị định 96/2023/NĐ-CP;

- Phối hợp với Phòng Tổ chức-Hành chính đăng tải danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 05 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP trên trang thông tin điện tử của Trung tâm Y tế và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh;

- Phối hợp với các Khoa, Phòng xây dựng chương trình đào tạo theo phác đồ đào tạo và quy trình kỹ thuật của Trung tâm Y tế đã được phê duyệt.

2. Phòng Tổ chức-Hành chính

- Tiếp nhận, hướng dẫn học viên đăng ký thực hành cấp chứng chỉ hành nghề theo Kế hoạch xây dựng hàng năm theo Mẫu 03-Đơn đề nghị thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nghị định 96/2023/NĐ-CP;

- Soạn thảo hợp đồng thực hành; tham mưu và xin ý kiến Ban Giám đốc Trung tâm Y tế ban hành Quyết định phân công người hướng dẫn thực hành theo đúng quy định Mẫu 01 và Mẫu 06 của Nghị định 96/2023/NĐ-CP;

- Gửi văn bản đăng ký danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 05 Phụ lục I Nghị định 96/2023 về Sở Y tế;

- Tham mưu Giám đốc Trung tâm Y tế cấp giấy xác nhận quá trình thực hành cho các học viên khi đủ điều kiện theo Mẫu 07 của Nghị định 96/2023/NĐ-CP.

3. Phòng Điều dưỡng

- Phối hợp với các Khoa, Phòng để triển khai thực hiện nội dung thực hành theo Kế hoạch đề ra;

- Phối hợp với các Khoa, Phòng xây dựng chương trình đào tạo thực hành theo đúng quy định.

4. Phòng Tài chính-Kế toán:

Tổ chức thu phí và chi trả kinh phí hướng dẫn thực hành theo đúng quy định.

5. Các Khoa, Phòng liên quan

- Phối hợp với Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ, Phòng Điều dưỡng xây dựng chương trình thực hành cho các đối tượng thực hành theo đúng quy định;

- Lãnh đạo các Khoa, Phòng liên quan có trách nhiệm theo dõi, quản lý, phân công công việc cho người thực hành và phân công viên chức tham gia hướng dẫn

thực hành theo đúng quy định. Tạo điều kiện thuận lợi cho học viên và người hướng dẫn hoàn thành tốt quá trình thực hành;

- Sau khi kết thúc thời gian thực hành, người hướng dẫn nhận xét quá trình thực hành cho học viên.

Trên đây là Kế hoạch Thực hành khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Sơn Tây. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc Trung tâm Y tế huyện Sơn Tây sẽ thực hiện điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (báo cáo);
- Phòng Y tế huyện;
- Các Khoa, Phòng thuộc TTYT;
- Trạm Y tế 09 xã;
- Giám đốc, các P.Giám đốc TTYT;
- Lưu: VT, KHN.



Châu Nguyễn Thương

Phụ lục

PHỤ LỤC QUY ĐỊNH THỜI GIAN THỰC HÀNH ĐỂ ĐỦ ĐIỀU KIỆN XIN CẤP CCHN

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 442/KH-TTYT ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Sơn Tây)

T	Đối tượng	Thời gian thực hành (tháng)	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Chuyên khoa tương ứng đề nghị cấp CCHN	Chuyên khoa Nội	Chuyên khoa Nhi	Chuyên khoa Ngoại	Chuyên khoa Phụ sản	Một số chuyên khoa khác (TMH, RHM, Mắt, Da liễu...)
1	Bác sĩ y khoa	12	3		3	1	3	1	1
1	Bác sĩ YHCT	12	3	9					
3	Bác sĩ YHDP	12	3	9					
4	Y sĩ đa khoa	9	3		2	1	2	1	
5	Y sĩ YHCH	9	3	6					
6	Điều dưỡng	6	1		Thực hành 05 tháng tại tối thiểu 02 khoa, trong đó có ít nhất 01 khoa thuộc hệ Nội và 01 khoa thuộc hệ Ngoại				
7	Hộ sinh	6	1	5					
8	Kỹ thuật y (xét nghiệm)	6	1	5					
9	Kỹ thuật y (CDHA)	6	1	5					
10	Kỹ thuật y (PHCN)	6	1	5					